

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

...Chúng ta đang sống trong thời kỳ đổi mới, mở cửa, giao lưu văn hoá, hơn bao giờ hết là công dân Việt Nam, chúng ta phải có trách nhiệm học hỏi để hiểu biết, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc. Muốn vậy, điều trước tiên chúng ta phải sử dụng thành thạo ngôn ngữ dân tộc. "Cổ như vậy ta mới mở cửa mà không vọng ngoại, đổi mới mà không mất gốc, giao lưu văn hoá mà vẫn giữ gìn và phát huy được bản sắc của dân tộc". Học tiếng Việt để nói đúng, viết đúng và hay Việt ngữ trong đời sống, trong ngành nghề chuyên môn... lại chẳng phải là một cách thể hiện tình yêu non sông đất nước trong thời bình đó sao? Bởi lẽ, Tổ quốc không chỉ là lãnh thổ và chủ quyền mà Tổ quốc còn là tiếng nói và chữ viết.

Tiếng Việt được ví như dòng máu trong cơ thể người Việt. Dòng máu ấy khô cạn thì cơ thể kia lập tức không còn sức sống. Tiếng Việt là sức sống, là niềm tin yêu, tự hào trong cuộc sống của mỗi chúng ta. Tiếng Việt là linh hồn, là quê hương xứ sở, là đất nước con người Việt Nam. Vì vậy, có ý kiến cho rằng: "Mất lời quê tiếng mẹ, không những là mất nước mà còn mất cả giống nòi dân tộc".

Trích "Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt chính là giữ gìn và bảo tồn giá trị văn hóa dân tộc", Trường Thanh, Tạp chí Thông tin và truyền thông, 30/11/2022.

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (0,5 điểm). Chỉ ra 01 phép liên kết được sử dụng trong các câu văn: "Chúng ta đang sống trong thời kỳ đổi mới, mở cửa, giao lưu văn hoá, hơn bao giờ hết là công dân Việt Nam, chúng ta phải có trách nhiệm học hỏi để hiểu biết, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc. Muốn vậy, điều trước tiên chúng ta phải sử dụng thành thạo ngôn ngữ dân tộc".

Câu 2 (0,5 điểm). Theo tác giả, "một cách thể hiện tình yêu non sông đất nước trong thời bình" là gì?

Câu 3 (1,0 điểm). Nêu nội dung chính của đoạn trích.

Câu 4 (1,0 điểm). Em có đồng ý với quan điểm: "Mất lời quê tiếng mẹ, không những là mất nước mà còn mất cả giống nòi dân tộc" không? Vì sao?

II. LÀM VĂN (7 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm):

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 15 đến 20 dòng) chia sẻ những việc đã làm của bản thân để bảo vệ, giữ gìn tiếng Việt trong bối cảnh toàn cầu hoá.

Câu 2 (5,0 điểm)

Cảm nhận của em về nhân vật ông Sáu trong đoạn văn sau:

“...Tôi hãy còn nhớ buổi chiều hôm đó – buổi chiều sau một ngày mưa rùng, giọt mưa còn đọng trên lá, rừng sáng lấp lánh. Đang ngồi làm việc dưới tấm ni lông nóc, tôi bỗng nghe tiếng kêu. Từ con đường mòn chạy lẫn trong rừng sâu, anh hớt hai chạy về, tay cầm khúc gỗ⁽¹⁾ đưa lên khoe với tôi. Mặt anh hớn hơ như một đứa trẻ được quà.

Sau đó anh lấy vỏ đạn hai mươi li của Mĩ, đập mỏng làm thành một cây cưa nhỏ, cưa khúc gỗ thành từng miếng nhỏ. Những lúc rỗi, anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như người thợ bạc. Chẳng hiểu sao tôi thích ngồi nhìn anh làm và cảm thấy vui vui khi thấy bụi gỗ rơi mỗi lúc một nhiều. Một ngày, anh cưa được một vài răng. Không bao lâu sau, cây lược được hoàn thành. Cây lược dài độ hơn một tấc⁽²⁾, bề ngang độ ba phân rưỡi, cây lược cho con gái, cây lược dùng để chải mái tóc dài, cây lược chỉ có một hàng răng thưa. Trên sống lưng lược có khắc một hàng chữ nhỏ mà anh đã gò lưng, tận tâm khắc từng nét: “Yêu nhớ tặng Thu con của ba”. Cây lược gỗ ấy chưa chải được mái tóc của con, nhưng nó như gỡ rối được phần nào tâm trạng của anh. Những đêm nhớ con, anh ít nhớ đến nỗi hối hận đánh con, nhớ con, anh lấy cây lược ra ngắm nghía rồi mài lên mái tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt. Có cây lược, anh càng mong gặp lại con. Nhưng rồi một chuyện không may xảy ra. Một ngày cuối năm năm mươi tám – năm đó ta chưa vô trang – trong một trận càn lớn của quân Mĩ – ngụy, anh Sáu bị hi sinh. Anh bị viên đạn của máy bay Mĩ bắn vào ngực. Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được, anh đưa tay vào túi, móc cây lược, đưa cho tôi và nhìn tôi một hồi lâu. Tôi không đủ lời lễ để tạ lại cái nhìn ấy, chỉ biết rằng, cho đến bây giờ, thỉnh thoảng tôi cứ nhớ lại đôi mắt của anh.

- Tôi sẽ mang về và trao tận tay cho cháu.

Tôi cúi xuống gần anh và khẽ nói. Đến lúc ấy, anh mới nhắm mắt đi xuôi⁽³⁾.

(1) Khúc gỗ: đây là khúc gỗ voi

(2) Tấc: đơn vị đo chiều dài, bằng 1/10 thước. Mỗi thước ta dài khoảng 1/3m, nhưng trong cách nói quen thuộc hàng ngày thì thước cũng thường được gọi thay thế cho mét (thước tấc). Một tấc ở đây khoảng 10cm

(3) Nhắm mắt đi xuôi: chết

(Trích Chiếc lược ngà, Nguyễn Quang Sáng, Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục, 2020, tr.199, 200)

..... HẾT.....

Họ và tên học sinh:.....Số báo danh:.....

NĂM HỌC 2023-2024.

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Phép liên kết : phép lặp (<i>chúng ta</i>), phép nối (<i>muốn vậy</i>) Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng 01 đáp án: 0, 5 điểm. - Học sinh trả lời sai , hoặc không trả lời: 0 điểm.	0, 5
	2	Theo tác giả, “một cách thể hiện tình yêu non sông đất nước trong thời bình” là “<i>Học tiếng Việt để nói đúng, viết đúng và hay Việt ngữ trong đời sống, trong ngành nghề chuyên môn</i>” Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm - Học sinh trả lời được 1/ 2 ý (để nói đúng, viết đúng và hay Việt ngữ trong đời sống,...) được 0,25 điểm. - Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm.	0,5
	3	Nội dung chính của đoạn trích: Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt chính là giữ gìn và bảo tồn giá trị văn hóa dân tộc. <i>Hoặc</i> Vai trò quan trọng của tiếng Việt và trách nhiệm của chúng ta trong việc bảo vệ, gìn giữ tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời 01 phương án như đáp án/Học sinh có thể diễn đạt theo cách khác nhưng thể hiện đúng nội dung được thể hiện : 1,0 điểm. - Học sinh diễn đạt chạm vào ý nhưng chung chung: 0,5 điểm . - Học sinh diễn đạt chạm vào ý nhưng không đầy đủ: 0,25 điểm - Học sinh không trả lời đúng, trả lời không đúng: 0 điểm	1,0
	4	Học sinh có thể trình bày quan điểm của mình theo hướng sau:. - Đồng ý với quan điểm: <i>Mất lời quê tiếng mẹ, không những là mất nước mà còn mất cả giống nòi dân tộc .</i> - Vì : Tiếng Việt là bản sắc văn hoá độc đáo của dân tộc VN, là linh hồn của Tổ quốc, là biểu tượng cho sức sống, tình yêu của dân tộc Việt Nam, cùng với chủ quyền, lãnh thổ, tiếng nói và chữ viết mới làm nên một Tổ quốc độc lập, tự do. Hướng dẫn chấm: - Học sinh đưa ra được quan điểm của bản thân và lí giải hợp lí, thuyết phục: 1.0 điểm - Học sinh đưa ra được quan điểm của bản thân và lí giải hợp lí, tương đối thuyết phục: 0,75 điểm.	1,0



Học sinh đưa ra được quan điểm của bản thân và lí giải chung chung: 0,5 điểm: Học sinh chỉ đưa ra quan điểm, không có sự lí giải: 0,25 điểm Học sinh trả lời sai, không trả lời : 0 điểm		
II	LÀM VĂN	7,0
	1 Chia sẻ những việc đã làm của bản thân để bảo vệ, giữ gìn tiếng Việt trong bối cảnh toàn cầu hoá.	2.0
	a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp...	0.25
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Chia sẻ những việc đã làm của bản thân để bảo vệ, giữ gìn tiếng Việt trong bối cảnh toàn cầu hoá	0.25
	c. Triển khai vấn đề cần nghị luận Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ chia sẻ những việc làm của bản thân để góp phần đã làm của bản thân để bảo vệ, giữ gìn tiếng Việt trong bối cảnh toàn cầu hoá. Có thể theo hướng sau: -Học sinh đưa ra vấn đề nghị luận, giải thích khái niệm bảo vệ, giữ gìn tiếng Việt, sau đó có thể nêu ra những việc làm khác nhau, nhưng trình bày kĩ ở một việc làm của cá nhân phù hợp với khả năng và lứa tuổi. Câu trả lời phải hợp lí và thuyết phục. VD: Chịu khó học tập để nắm chắc các qui tắc, chuẩn mực và cái hay cái đẹp của tiếng Việt, luôn có ý thức trong việc sử dụng tiếng Việt hàng ngày: phát âm đúng, viết đúng chính tả, không viết tắt những từ thông dụng bằng các kí hiệu, không lạm dụng tiếng nước ngoài trong nói và viết... -Biết phê phán,lên án với những hành động sử dụng tiếng Việt tuỳ tiện, làm mất đi sự trong sáng vốn có... Hướng dẫn chấm: + Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng: (1.0 điểm) + Lập luận chưa chặt chẽ, thuyết phục: (0.75 điểm) + Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng. (0.5 điểm) + Học sinh trình bày chung chung, không rõ ràng : 0,25 điểm. Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	1.0 d
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp	0.25



	Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: <i>Học sinh huy động kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về sự việc, hành động. Có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận, có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh.</i>	0,25
	Cảm nhận về Tình yêu dành cho con của ông Sáu khi ở chiến khu .	5,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề; Thân bài triển khai được vấn đề qua hệ thống luận điểm, tổ chức thành nhiều đoạn văn có liên kết chặt chẽ; Kết bài khái quát được vấn đề, thể hiện ấn tượng, cảm xúc của bản thân.	0,25
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Tình yêu dành cho con của ông Sáu khi ở chiến khu Hướng dẫn chấm: - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm. - Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm. - Học sinh không xác định được vấn đề nghị luận: 0 điểm.	0,5
2	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:	
	* Giới thiệu khái quát về tác giả <i>Nguyễn Quang Sáng</i>; tác phẩm <i>Chiếc lược ngà</i>; đoạn trích và nêu vấn đề nghị luận: Tình yêu dành cho con của ông Sáu khi ở chiến khu Hướng dẫn chấm: - Giới thiệu về tác giả: 0,25 điểm - Giới thiệu tác phẩm, đoạn văn, vấn đề nghị luận: 0,25 điểm	0,5
	* Giới thiệu khái quát về hoàn cảnh ra đời và vị trí đoạn trích + Năm 1966, kháng chiến chống Mỹ đang diễn ra ác liệt, nhiều gia đình Việt phải chịu cảnh chia ly, tang tóc. Tác phẩm <i>Chiếc lược ngà</i> ra đời để khẳng định tình cảm cha con thiêng liêng, bất chấp sự khắc nghiệt của chiến tranh. + Đoạn trích nằm ở cuối tác phẩm: trong giờ phút chia tay sau 3 ngày nghỉ phép, ông Sáu lên đường với lời hứa: Ngày trở về sẽ mua tặng bé Thu chiếc lược chải tóc. * Phân tích nội dung đoạn trích. <i>Tình yêu mãnh liệt của ông Sáu dành cho đứa con gái nơi quê nhà</i> + Niềm vui khi ông nhận được mảnh ngà voi trong rừng, nhớ tới lời hứa với con gái trước khi về đơn vị, ông có cơ hội tự tay làm chiếc lược tặng con. Hình ảnh ông Sáu chạy trên con đường mòn, tay cầm mảnh ngà, khoe với bác Ba, mặt hớn hờ.	2,5



Tình yêu con đã tạo nên động lực giúp ông vượt lên hoàn cảnh: nơi chiến trường ác liệt, thiếu thốn về dụng cụ, về thời gian, để hoàn thành chiếc lược bằng ngà là việc khó khăn. Ông đã lấy mảnh đạn làm cưa, tranh thủ thời gian rồi, cẩn mẫn cưa từng răng lược, khắc dòng chữ tặng con

+ Chiếc lược ngà đã giúp ông vơi đi nỗi nhớ con, người ngoài nỗi ân hận vì lỡ đánh con, nuôi hi vọng ngày gặp con để trao món quà nhỏ bé theo lời hứa. Ông mang lược ra ngắm, chải mái tóc mình, luôn mang theo nó ...

+ Khi ngã xuống vì bom đạn quân thù, ông Sáu vẫn dành những nỗ lực cuối cùng để nhắn nhủ người đồng đội thay mình mang lược về cho con gái. Để ông hoàn thành trọn vẹn lời hứa với bé Thu. Không còn nói được, vẫn gắng sức lấy chiếc lược, với cái nhìn biết nói, chỉ yên tâm ra đi khi nghe lời hứa của bác Ba.

=> Qua đoạn văn cho thấy tình yêu cháy bỏng, mãnh liệt mà ông Sáu dành cho con: tự tay làm lược bất chấp khó khăn gian khổ, mong ngóng ngày trở về bên con, ngay cả khi đối mặt với cái chết vẫn hướng về đứa con nơi quê nhà với lời hứa trước lúc chia tay.

* Nghệ thuật :

- Tạo tình huống truyện đặc sắc để nhân vật xuất hiện và bộc lộ vẻ đẹp của mình

- Điểm nhìn và người kể chuyện : ông Ba, người đồng đội của ông Sáu, một nhân vật trong truyện giúp cho câu chuyện trở nên tự nhiên, chân thực, sinh động, hấp dẫn

- Nghệ thuật khắc họa vẻ đẹp nhân vật ông Sáu qua hành động và diễn biến tâm lý...

Hướng dẫn chấm:

- Trình bày đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm

- Trình bày chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 2,25 điểm - 1,25 điểm.

- Trình bày chung chung, chưa rõ: 0,25 điểm - 1,0 điểm

* Đánh giá:

- Chiếc lược ngà là kỉ vật vô giá, minh chứng cho tình phụ tử bất diệt

- Tình yêu của người cha với đứa con yêu; sự thấu hiểu và trân trọng của Nguyễn Quang Sáng về vẻ đẹp tâm hồn của con người Việt Nam trong kháng chiến.

- Đoạn văn thể hiện rõ nét phong cách truyện ngắn của Nguyễn Quang Sáng: giản dị, tự nhiên mang đậm sắc màu Nam bộ. 0,5

- Góp phần làm phong phú đề tài tình phụ tử thiêng liêng trong văn học Việt Nam

Hướng dẫn chấm:

- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.

- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.



	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc của khổ thơ; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc. - Học sinh đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm. - Học sinh đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.	0,5
Tổng điểm		10,0